

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày 15/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng và bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS, ngày 19/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS, ngày 18/11/2022; Quyết định hoãn phiên toà số 34/2022/HSST ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị B; có vợ: Đỗ Thị Y Vân; có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 07/7/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị B; có vợ: Nguyễn Thị Xuyên; có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 11/6/2018 bị cáo đã bị Công an huyện Quế V, tỉnh B xử phạt hành chính theo quyết định xử phạt số 103 với mức phạt là 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chấp ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167/2013NĐ-CP ngày 12/11/2018. Ngày 19/6/2018 bị cáo đã nộp xong tiền phạt.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

*. Người làm chứng.

- Anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Đều nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát (BKS): 99F1-559.86 chở vợ là chị Đỗ Thị Y Vân, sinh năm 1991 và con gái là cháu Nguyễn Phương Thảo, sinh năm 2021 đến Trung tâm y tế huyện T để khám bệnh. Khi đến cổng Trung tâm y tế huyện thì anh Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm 1988 ở cùng thôn với C (là nhân viên trông giữ xe của Trung tâm y tế huyện) có yêu cầu C dừng xe lấy vé nhưng C không dừng mà tiếp tục điều khiển xe đi thẳng vào trong nhà để xe và chửi anh Đ. Lúc này, anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1982 ở cùng thôn với C (là nhân viên bảo vệ của Trung tâm y tế huyện) đang trong phòng bảo vệ nghe thấy liền đi ra can ngăn anh Đ và C. Sau đó, chị Vân đưa cháu Thảo vào khám bệnh, còn C điều khiển xe mô tô đi ra cổng soát vé và nói anh Đ “Mày nhớ cái mặt tao”. Anh Đ chửi lại C và cầm 01 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài 63cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen dài 23cm ở trên mặt bàn, còn C cầm 01 chiếc loa pin cầm tay bằng nhựa màu xanh trắng loại ER-1015 ở trên bục kiểm soát vé định lao vào đánh nhau thì anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1979 ở cùng thôn với C (là nhân viên bảo vệ của Trung tâm y tế huyện) vào can ngăn nên C và anh Đ không đánh nhau. Sau đó, C điều khiển xe mô tô đi về nhà rồi lấy điện thoại di động Iphone 6S, bộ nhớ 64GB màu vàng, lắp sim số 0868.183.268 gọi Messenger cho Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1992 ở cùng thôn và nói “Mày qua bệnh viện với anh, anh bị chúng nó đánh” và bảo Quý chờ C đến đón. Quý đồng ý. Sau đó, C lấy 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại dài 49cm, chuôi hình trụ tròn bằng nhựa màu đen đường kính 02cm, dài 4,2cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một lưỡi sắc, vát nhọn về phía mũi, bản rộng nhất 1,7cm, trên lưỡi dao có ghi chữ “BATON SWORD” ở đầu giường mang ra cài ở giữa xe mô tô rồi đi đến nhà Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở cùng thôn (là em sinh đôi với C) với vẻ mặt tức giận và nói với T “Mày đi với tao”. T hiểu ý là đi đánh nhau nên T đồng ý và đi vào trong bếp lấy 01 con dao bầu bằng kim loại dài 31cm, chuôi bằng gỗ màu đen dài 13cm, trên

thân chuôi dao có hai chốt tròn bằng kim loại cắt vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lên xe C chở đi đến nhà Quý đón Quý. Khi C và T đến nhà Quý thì thấy Quý đang đứng đợi ở cổng, trên tay Quý cầm 02 đoạn gậy gỗ hình hộp vuông, cạnh rộng 04cm (Quý nhặt ở gốc cây trước cửa nhà, trong đó 01 đoạn dài 82cm; 01 đoạn dài 77cm). Tại đây, Quý đưa cho T cầm 01 đoạn gậy gỗ dài 82cm. Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở T và Quý đến Trung tâm y tế huyện T. Đến khoảng 20 giờ 12 phút cùng ngày thì C, T và Quý đi đến cổng Trung tâm y tế huyện T. C đỗ xe ở trước cửa nhà xe, T xuống xe cầm gậy gỗ bằng tay phải chạy đến đập 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới hướng về phía anh Đ, anh Đ đứng dậy chạy về phía sát cửa phòng bảo vệ nên không trúng. C cầm 01 con dao (dạng kiếm) nêu trên bằng tay phải chạy về phía anh Đ đang đứng chém 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới hướng nhưng không trúng. Anh Đ bỏ chạy vào trong nhà để xe thì C và T chạy đuổi theo để đánh. Thấy vậy, anh T từ trong phòng bảo vệ ra can ngăn túm cổ áo của T giữ lại, còn C vẫn tiếp tục đuổi theo anh Đ được khoảng 20m thì dừng lại. Do bị anh T giữ lại nên T lấy 01 con dao bầu từ trong túi quần ra định chém anh T thì Quý chạy vào can ngăn. Sau đó, C quay lại chỗ T rồi cả hai cùng đi ra cổng Trung tâm y tế huyện. Còn Quý để 01 đoạn gậy gỗ dài 77cm ở phía sau chiếc quạt sát với tường của nhà thuốc Trung tâm y tế huyện rồi đi ra cổng. Khi ra ngoài cổng, C tiếp tục cầm dao chỉ về phía anh Đ, vừa đi vừa chửi anh Đ. T cắt dao bầu vào trong người, trên tay cầm 01 gậy gỗ và chửi anh Đ. Thấy vậy, anh Đ và anh T vào can ngăn thì T xông vào dùng chân đạp 01 phát trúng vào bụng anh Đ và dùng gậy gỗ đập 01 phát trúng vào lòng bàn tay trái của anh Đ làm anh Đ bị thương. Lúc này, ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; trú tại: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B (là bố đẻ của T và C) đi đến cùng Quý vào can ngăn thì C và T đi về (lúc này khoảng 20 giờ 15 phút).

Ngày 28/6/2022 anh Nguyễn Hữu Đ làm đơn trình báo Công an huyện T.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực nhà để xe và trước cổng Trung tâm y tế huyện T. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã phát hiện và thu giữ: 02 đoạn gậy gỗ (01 đoạn gỗ hình hộp vuông dài 77cm, cạnh rộng 04cm tại phía Đông Bắc nhà thuốc Trung tâm y tế; 01 đoạn gậy gỗ hình hộp vuông, dài 82cm, cạnh rộng 04cm tại vị trí trụ cổng phía Tây gần hàng ghế ngồi chờ của Trung tâm y tế). Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, trích xuất hình ảnh camera tại nhà xe của Trung tâm y tế huyện ghi lại toàn bộ diễn biến vụ việc rồi lưu trữ trong 01 USB niêm phong theo quy định.

Ngày 29/6/2022, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời C tự nguyện giao nộp: 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại dài 49cm,

chuôi hình trụ tròn bằng nhựa màu đen đường kính 02cm, dài 4,2cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một lưỡi sắc, vát nhọn về phía mũi, bản rộng nhất 1,7cm, trên lưỡi dao có ghi chữ “BATON SWORD”; 01 điện thoại di động Iphone 6S, bộ nhớ 64GB màu vàng, bên trong lắp sim số 0868.183.268; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99F1-559.86 để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày 29/6/2022, anh Nguyễn Phú T tự nguyện giao nộp 01 chiếc loa pin cầm tay bằng nhựa màu xanh trắng lại ER-1015; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài 63cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen dài 23cm; chị Nguyễn Thị Xuyên, sinh năm 1994; trú tại: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh B (vợ của T) đã tự nguyện giao nộp 01 con dao bầu bằng kim loại dài 31cm, chuôi bằng gỗ màu đen dài 13cm, trên thân chuôi dao có hai chốt tròn bằng kim loại, lưỡi sắc nhọn về phía mũi dao, bản rộng nhất 6,2cm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Ngày 29/6/2022, Trung tâm y tế huyện T; Công an xã N có công văn đề nghị: Việc các đối tượng sử dụng dao, gậy gỗ chửi bới, đe dọa, đuổi đánh nhân viên bảo vệ của Trung tâm y tế huyện T gây mất trật tự an toàn nơi công cộng, gây hoang mang lo lắng cho người dân đến khám, chữa bệnh, đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 80/CTr-VKSTT, ngày 19/10/2022 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích động cơ, mục đích, nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 26 tháng đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 đến 60 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 28 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 56 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại dài 49cm, chuôi hình trụ tròn bằng nhựa màu đen đường kính 02cm, dài 4,2cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một lưỡi sắc, vát nhọn về phía mũi, bản rộng nhất 1,7cm, trên lưỡi dao có ghi chữ “BATON SWORD”; 01 con dao bầu

bằng kim loại dài 31cm, chuôi bằng gỗ màu đen dài 13cm, trên thân chuôi dao có hai chốt tròn bằng kim loại, lưỡi sắc nhọn về phía mũi dao, bản rộng nhất 6,2cm; 02 đoạn gậy gỗ hình hộp vuông (trong đó 01 đoạn dài 82cm, cạnh rộng 04cm và 01 đoạn dài 77cm, cạnh rộng 04cm) và 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài 63cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen dài 23cm. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6S, bộ nhớ 64GB màu vàng, bên trong lắp sim số 0868.183.268, nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của VKS và không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hữu Đ vắng mặt; người làm chứng là anh Nguyễn Phú T và anh Nguyễn Mạnh Đ đều vắng mặt. Nhưng anh Đ, anh T và anh Đ đã được Tòa án tổng Đ giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ và anh Đ, anh T và anh Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của anh Đ, anh T và anh Đ không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ, anh T và anh Đ là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ khoảng 20 giờ 12 phút đến 20 giờ 15 phút ngày 28/6/2022, tại khu vực trước cổng và nhà để xe của Trung tâm y tế huyện T, Nguyễn Văn C đã có hành vi sử dụng dao, Nguyễn Văn T sử dụng gậy gỗ chửi bới, đe dọa và đuổi đánh anh Nguyễn Mạnh Đ là người trông giữ xe của Trung tâm y tế huyện T và anh Nguyễn Hữu Đ là nhân viên bảo vệ của Trung tâm y tế huyện T; dọa chém anh Nguyễn Phú T là nhân viên bảo vệ của Trung tâm y tế huyện T) gây mất trật tự an toàn nơi công cộng, gây hoang mang lo lắng cho người dân đến khám, chữa bệnh, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã

hội ở địa phương. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo C và T đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy Cáo trạng số: 80/CTr-VKSTT, ngày 19/10/2022 của VKSND huyện T đã truy tố các bị cáo là đúng như tội danh và điều luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới trật tự công cộng. Hành vi của bị cáo cố ý làm mất tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng bị cáo.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn bởi vì: Bị cáo C và bị cáo T là anh em ruột, sau khi nghe C nói C bị đánh, C rủ T cùng đi đánh nhau. Tuy nhiên, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau. Xét thấy trong vụ án, bị cáo C là người có vai trò chính nên bị cáo C phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo T.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo C không có tiền án, tiền sự nên bị cáo được xác định là người có nhân thân tốt. Bị cáo T, ngày 11/6/2018 bị cáo bị Công an huyện Quế V, tỉnh B xử phạt xử phạt hành chính; xét thấy, mặc dù ngày 19/6/2018 bị cáo đã nộp xong tiền phạt, nhưng bị cáo được xác định là người có nhân thân chưa được tốt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi gây rối trật tự ở nơi công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ và do không kìm chế được bản thân nên các bị cáo đã phạm tội. Xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội biết không thể trốn tránh được sự trừng phạt của pháp luật nên các bị cáo đã đến CQĐT Công an huyện đầu thú; trong thời gian tại ngoại các bị cáo đã có T tích đóng góp cho quỹ xây nhà "Nghĩa tình nông dân" cho hội viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn năm 2022 và đã có xác nhận của BCH Hội nông dân huyện T; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Vì vậy, khi lượng hình cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nêu trên; xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở T người công dân có ích cho xã hội và thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Văn Quý là người chuẩn bị gây gỗ và đi cùng C và T đến Trung tâm y tế huyện T để đi đánh nhau. Nhưng khi đến Trung tâm y tế huyện T thì Quý

nhận ra anh Đ là em họ nên không tham gia đánh anh Đ. Khi thấy C và T đuổi đánh anh Đ thì Quý chạy vào can ngăn không cho đánh nhau. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Do anh Đ bị thương nhưng do thương tích nhẹ nên anh Đ từ chối giám định thương tích và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99F1-559.86 bị cáo C và bị cáo T sử dụng đến Trung tâm y tế huyện T để đánh nhau. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của ông Nguyễn Văn T (là bố đẻ của bị cáo C và T), ông T không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi đánh nhau. Xét thấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho ông T là phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 chiếc loa pin bằng nhựa màu xanh trắng loại ER-1015 do anh Nguyễn Phú T giao nộp; xét thấy, chiếc loa là tài sản của anh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh T phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét. Đối với 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài 63cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen dài 23cm do anh Nguyễn Phú T giao nộp; xét thấy anh T không biết chiếc gậy này tài sản là của ai, là công cụ hỗ trợ không được sử dụng trái phép, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại dài 49cm, chuôi hình trụ tròn bằng nhựa màu đen đường kính 02cm, dài 4,2cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một lưỡi sắc, vát nhọn về phía mũi, bản rộng nhất 1,7cm, trên lưỡi dao có ghi chữ “BATON SWORD” và 01 điện thoại di động Iphone 6S, bộ nhớ 64GB màu vàng, bên trong lắp sim số 0868.183.268 do bị cáo C giao nộp. Xét thấy, đối với 01 con dao trên bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại trên bị cáo C sử dụng để nhắn tin rủ Quý đi đánh nhau, nhưng do Quý không đánh nhau nên chiếc điện thoại này được trả lại bị cáo C, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 con dao bầu bằng kim loại dài 31cm, chuôi bằng gỗ màu đen dài 13cm, trên thân chuôi dao có hai chốt tròn bằng kim loại, lưỡi sắc nhọn về phía mũi dao, bản rộng nhất 6,2cm do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu được của bị cáo T. Xét thấy, con dao trên bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn gậy gỗ hình hộp vuông, dài 82cm, cạnh rộng 04cm do Cơ quan CSĐT thu được tại hiện trường vụ án; xét thấy, đoạn gỗ trên bị cáo T đã sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn gỗ hình hộp vuông dài 77cm, cạnh rộng 04cm do Cơ quan CSĐT thu được tại hiện trường vụ án; xét thấy, đoạn gỗ trên do Quý cầm đi nhưng không dùng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 27 (hai mươi bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 52 (năm mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Cường và T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại dài 49cm, chuôi hình trụ tròn bằng nhựa màu đen đường kính 02cm, dài 4,2cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một lưỡi sắc, vát nhọn về phía mũi, bản rộng nhất 1,7cm, trên lưỡi dao có ghi chữ “BATON SWORD”; 01 con dao bầu bằng kim loại dài 31cm, chuôi bằng gỗ màu đen dài 13cm, trên thân chuôi dao có hai chốt tròn bằng kim loại, lưỡi sắc nhọn về phía mũi dao, bản rộng nhất 6,2cm; 02 đoạn gậy gỗ hình hộp vuông (trong đó 01 đoạn dài 82cm, cạnh rộng 04cm và 01 đoạn dài 77cm, cạnh rộng 04cm) và 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài 63cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen dài 23cm. Trả lại bị cáo C 01 điện thoại di động Iphone 6S, bộ nhớ 64GB màu vàng, bên trong lắp sim số 0868.183.268, nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2022 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng Đ bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B.
- VKSND tỉnh B.
- VKSND huyện T.
- THADS huyện T.
- Bị cáo.
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Xuân Hà